

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI,
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 12 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kim Minh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 118/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 138/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: ĐOÀN QUANG Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1997 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tháng 10/2018 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 14 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 19/6/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Con ông Đoàn Quang B và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ là Hà Như Q và có 01 người con, sinh tháng 8/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

2. Bị hại:

2.1 Anh Đoàn Quang B, sinh năm 1992 (đã chết)

Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị L sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương – Có mặt

2.2 Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

3.1 Công ty C

Địa chỉ: xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quý P – Giám đốc. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.2 Ông Đoàn Quang B, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Tự do và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Tự do – Có mặt

Cùng địa chỉ: xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương

4. Người làm chứng:

- Anh Lò Văn H. Địa chỉ: xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Lò Văn C. Địa chỉ: xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

- Anh Lò Văn M. Địa chỉ: xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn T ký hợp đồng sửa chữa lắp dựng kho với Công ty Cổ phần Thủ đô Tín Nghĩa, thực hiện thi công sửa chữa lắp dựng nhà kho tại Tổ 23, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Nguyễn Văn T có gọi thêm Lò Văn H, Lò Văn M, Lò Văn C, Đoàn Quang Q và Đoàn Quang B để cùng lên thành phố Lào Cai thực hiện công việc theo hợp đồng đã ký. Ngày 15/3/2021, Công ty Cổ phần Thủ đô Tín Nghĩa cho anh Nguyễn Văn T mượn xe ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 của Công ty để chở máy móc, vật liệu từ huyện Đông Anh đi thành phố Lào Cai để thi công, xây dựng nhà kho tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khoảng 14 giờ, anh Nguyễn Văn T nhận bàn giao xe từ Công ty và giao cho Lò Văn H điều khiển vì Lò Văn H có bằng lái xe. Đoàn Quang Q, Đoàn Quang B và Lò Văn M đi nhờ một xe Container đi trước (trên

xe Conterner có chở theo xe mô tô biển kiểm soát 81N5-1075 của Nguyễn Văn T). Lò Văn H điều khiển ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 chở vật liệu và **Nguyễn Văn T, Lò Văn C đi sau**. Khoảng 20 giờ cùng ngày xe ô tô 29C-903.07 do Lò Văn H điều khiển đến khu vực đường Bình Minh, thuộc tổ 10, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai và đỗ sau xe Container, Lò Văn H cùng mọi người xuống xe và cùng nhau hạ xe mô tô trên xe Container xuống, sau đó Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô chở anh Đoàn Quang B đi vào đường bao phía sau chợ Bình Minh để khảo sát đường vào của xe ô tô, anh Nguyễn Văn T rẽ phải và dừng tại ngã ba giao nhau phía sau để chỉ dẫn đường cho ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 do Lò Văn H điều khiển, anh Tuyên vẫn ngồi trên xe mô tô, anh Bình đứng ở ven đường cạnh xe mô tô nói chuyện với anh Tuyên và sử dụng điện thoại. Trong lúc Lò Văn H vẫn đứng ở dưới đất, Đoàn Quang Q tự ý lên ghế lái ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 ngồi điều khiển xe, Lò Văn M, Lò Văn C lên ghế phụ ngồi. Thấy Đoàn Quang Q lên ghế lái ngồi, Lò Hiếu có hỏi Đoàn Quang Q: “*Bạn có lái được không*”, nhưng Đoàn Quang Q đã đánh lái và cho xe di chuyển, không trả lời Lò Văn H, thấy vậy Lò Văn H lên xe ngồi tại ghế phụ sát cửa xe. Đoàn Quang Q điều khiển xe di chuyển qua đường Bình Minh để vào đường do anh Tuyên đi trước chỉ dẫn. Khi Đoàn Quang Q điều khiển xe ô tô đi qua đường Bình Minh và đi vào đường bao chợ Bình Minh xuống đoạn đường dốc, Đoàn Quang Q do hoảng loạn, không làm chủ được tốc độ nên xe tiếp tục trôi dốc, Đoàn Quang Q cùng những người trên xe có la hét để cảnh báo. Khi đến cuối dốc là ngã ba giao nhau với đường bao phía sau chợ Bình Minh, Đoàn Quang Q điều khiển xe sang phải theo hướng đi và đã đâm va vào anh Đoàn Quang B đang đứng trên vỉa hè và đâm va tiếp vào xe mô tô biển kiểm soát 81N5-1075 mà anh Nguyễn Văn T đang ngồi trên, rồi tiếp tục kéo xe mô tô và anh Tuyên trên một đoạn đường dài 16,30 mét thì dừng lại. Hậu quả anh Đoàn Quang B và anh Nguyễn Văn T bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, sau đó chuyển về bệnh viện Việt Đức điều trị, xe ô tô và mô tô hư hỏng. Ngày 17/3/2021 anh Đoàn Quang B tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 37 ngày 07/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân chết của anh Đoàn Quang B là: Ngừng tuần hoàn hô hấp do đa chấn thương ngực - bụng (chấn thương ngực, chấn thương bụng kín, vỡ gan, lách, thận, chấn thương cột sống)

Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Quang Q tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Quang Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Quang Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và các vấn đề khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Quang B và bị hại Nguyễn Văn T: Về trách nhiệm dân sự, đã được gia đình bị cáo Đoàn Quang Q bồi thường toàn bộ thiệt hại nên không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đoàn Quang B và bà Nguyễn Thị N: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Đoàn Quang Q đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Đoàn Quang B, ông Đoàn Quang B và bà Nguyễn Thị N đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Quang B và bị hại Nguyễn Văn T, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 15/3/2021, bị cáo Đoàn Quang Q không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng đã cố ý điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 nên không có kỹ năng và khả năng xử lý tình huống, không làm chủ được tốc độ và tay lái khiến cho xe ô tô xảy ra va chạm với người và phương tiện đang dừng, đổ bên lề đường dẫn đến hậu quả anh Đoàn Quang B tử vong, anh Nguyễn Văn T bị thương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm trong đó có hành vi “*Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định*”. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*”.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, bị cáo nhận thức rõ khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm những quy định về an toàn giao thông đường bộ. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không được cấp giấy phép lái xe nhưng vẫn cố ý sử dụng xe nên đã gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Lào Cai. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Tháng 10/2018 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 14 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xoá án tích. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo đã tác động bố mẹ đẻ của bị cáo là ông Đoàn Quang B và bà Nguyễn Thị N bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 3.000.000 đồng; Bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đỗ Thị Lâm số tiền 252.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Lò Văn H được Nguyễn Văn T giao điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 từ huyện Đông Anh đi thành phố Lào Cai, anh Lò Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, anh Lò Văn H không giao xe, không nhờ Đoàn Quang Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-903.07 và không biết Đoàn Quang Q không có giấy phép lái xe. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiếp tục xác minh, triệu tập nhưng Lò Văn H không có mặt tại địa phương, chưa xác định được nơi ở, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Quang Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Phạt bị cáo Đoàn Quang Q 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 19/7/2021.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đoàn Quang Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp (1);
- CQCSĐT CATP (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (2); Người LQ (2)
- THADS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Mai Phương